

Phát triển năng lực đọc hiểu thông qua hướng dẫn thực hành “đọc mở rộng” cho học sinh bậc Trung học cơ sở

Trần Bích Hải*

*ThS. Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An

Received: 27/4/2024; Accepted: 02/5/2024; Published: 10/5/2024

Abstract: To develop students' reading comprehension ability, in addition to teaching readings in textbooks, teachers need to introduce new vocabulary and instruct appropriate reading methods. This article presents methods to help middle school students know how to read and understand extended texts, thereby forming genre-specific reading skills in an active and creative way.

Keywords: Extended reading, reading comprehension, reading comprehension strategies, vocabulary, literary texts

1. Đặt vấn đề

Năng lực đọc hiểu được xem là năng lực chủ yếu, chiếm dung lượng lớn nhất trong chương trình Ngữ văn 2018. Trong phần đọc hiểu của các bộ sách giáo khoa bậc THCS gồm có các văn bản đọc hiểu chính thức và đọc mở rộng. Nội dung “Đọc mở rộng” được triển khai bằng việc đưa ra một số văn bản (VB) và hướng dẫn, lưu ý học sinh (HS) thực hành đọc, tự học. Tuy nhiên, vì mục tiêu của phần Đọc mở rộng/Thực hành đọc chưa được làm sáng tỏ nên phần lớn GV vẫn nhận thức chung chung về yêu cầu, biện pháp, cách thức dạy học nội dung này. Từ đó, GV hoặc là vẫn dạy như giờ đọc chính, hoặc là hướng dẫn qua loa, thiếu biện pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp. Trước thực tế đó, chúng tôi nghiên cứu đặc trưng của bài dạy thực hành đọc mở rộng và đề xuất biện pháp tổ chức dạy học nội dung Thực hành đọc VB theo đặc trưng thể loại ở cấp THCS nhằm đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát về yêu cầu “đọc mở rộng” cho HS trong Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018

“Đọc” là một trong bốn kỹ năng (cùng với Viết, Nói và Nghe) tạo thành “trục chính” của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018. Về mục tiêu đọc ở cấp THCS, Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018 quy định, bên cạnh mục tiêu phát triển “phẩm chất”, môn Ngữ văn có nhiệm vụ: “Tiếp tục phát triển các năng lực đã hình thành ở tiểu học với các yêu cầu cần đạt cao hơn, thể hiện qua dung lượng, nội dung và yêu cầu đọc” [1]. Theo Chương trình 2018, về mặt năng lực, việc

“hình thành năng lực đọc độc lập” ở HS có thể xem là một mục tiêu ở mức độ cao của nội dung Đọc cũng như của môn Ngữ văn.

Mục tiêu đó đã được trình bày cụ thể hóa trong phần Yêu cầu cần đạt, định hướng về phương pháp dạy học (PPDH) và nội dung đánh giá kết quả giáo dục trong môn Ngữ văn. Đặc biệt, trong phần Yêu cầu cần đạt của kỹ năng Đọc, sau yêu cầu về Kỹ thuật đọc, Đọc hiểu nội dung, hình thức, liên hệ, so sánh, kết nối còn có yêu cầu HS Đọc mở rộng. Nội dung phần Đọc mở rộng về VB văn học ở bậc THCS yêu cầu: Trong 1 năm học, HS phải đọc tối thiểu 35 VB văn học có thể loại và độ dài tương đương với các VB đã học [1].

Phần Đọc mở rộng VB là sự tiếp nối yêu cầu cần đạt về kỹ năng đọc. HS sẽ vận dụng các kiến thức, kỹ năng đọc theo thể loại đã được hình thành trước đó và từ các bài dạy đọc chính vào việc thực hành Đọc mở rộng VB nhằm đáp ứng yêu cầu cần đạt đối với từng cấp, lớp và thực hiện mục tiêu “hình thành năng lực đọc độc lập” ở HS.

2.2. Đặc trưng của bài dạy Thực hành đọc theo thể loại văn bản trong môn Ngữ văn

Các bộ SGK và SGV của cả ba bộ sách đã lưu ý về sự khác nhau giữa bài đọc chính và thực hành đọc. Để giúp GV nhận diện rõ hơn đặc trưng, tính chất của loại bài dạy này, chúng ta có thể so sánh với bài dạy đọc chính trên một số tiêu chí cụ thể tại bảng 2.1.

Bảng 2.1 cho thấy, tuy cùng hướng đến thực hiện mục tiêu, yêu cầu cần đạt về kỹ năng đọc ở cấp THCS, nhưng giữa bài dạy đọc chính và bài dạy thực hành đọc có những đặc trưng riêng. Dạy HS thực hành đọc là một yêu cầu mới, khó hơn đối với GV bởi GV phải chủ động, sáng tạo từ việc lựa chọn VB, thông hiểu

Bảng 2.1. So sánh bài dạy đọc chính và bài dạy HS thực hành đọc VB trong môn Ngữ văn

TT	Tiêu chí	Bài dạy đọc chính	Bài dạy HS thực hành đọc
1	Mục tiêu, nhiệm vụ	Đáp ứng Yêu cầu cần đạt về kỹ năng đọc theo thể loại VB được quy định trong chương trình; được thực hiện thông qua việc dạy đọc kĩ một vài VB trong lớp.	Đáp ứng Yêu cầu cần đạt về kỹ năng đọc theo thể loại VB được quy định trong Chương trình, đặc biệt là kỹ năng đọc độc lập; được thực hiện thông qua việc hướng dẫn HS thực hành đọc nhiều hơn các VB mới, trong và ngoài giờ trên lớp.
2	Căn cứ đánh giá kết quả giờ học	Theo Yêu cầu cần đạt; đặc biệt là kỹ năng đọc hiểu sâu sắc, sáng tạo các VB đã học trên lớp.	Theo Yêu cầu cần đạt; đặc biệt là kỹ năng vận dụng tri thức đã học vào việc đọc hiểu (ở một mức độ nhất định) các VB mới, cùng thể loại.
3	VB và số lượng VB	- VB đã có trong chương trình/SGK; - Số lượng VB có hạn.	- VB có thể có trong Chương trình/SGK và VB do GV, HS lựa chọn ngoài Chương trình, SGK theo tiêu chí quy định; - Số lượng VB nhiều.
4	Phân phối thời lượng trên lớp	Chiếm thời lượng lớn số tiết dạy đọc của một bài/chủ đề trên lớp.	Chiếm thời lượng nhỏ hoặc được thực hiện ngoài giờ trên lớp.
5	Vai trò, nhiệm vụ của GV	- Thiết kế Kế hoạch bài dạy (VB đã có trong SGK; SGK, SGV có hướng dẫn cụ thể về yêu cầu cần đạt, nội dung, PPDH và kiểm tra, đánh giá). - Tổ chức, dẫn dắt HS đọc hiểu VB.	- Lựa chọn và/hoặc hướng dẫn HS lựa chọn VB đáp ứng các tiêu chí quy định; - Thiết kế Kế hoạch bài (xác định yêu cầu cần đạt, nội dung, PPDH, kiểm tra, đánh giá phù hợp với VB lựa chọn và đặc điểm, nhu cầu nhận thức thầm mĩ của HS). - Hướng dẫn HS thực hành đọc.
6	Vai trò, nhiệm vụ của HS	Đọc hiểu dưới sự tổ chức, dẫn dắt của GV.	- Tham gia lựa chọn VB theo hứng thú, nhu cầu và đáp ứng các tiêu chí quy định; - Thực hành đọc hiểu theo sự hướng dẫn và yêu cầu của GV.
7	Sự tương tác giữa thầy và trò trong quá trình dạy đọc	Thầy và trò thường xuyên tương tác trực tiếp trong suốt quá trình đọc thông qua các hoạt động học tập do thầy dẫn dắt, tổ chức.	Thầy hướng dẫn HS tự thực hành đọc độc lập qua hệ thống câu hỏi, bài tập, phiếu học tập, nhật kí đọc văn...
8	Công cụ đánh giá kết quả đọc của HS	- Quan sát hứng thú, sự tập trung chú ý, mức độ tích cực của HS trong giờ học. - Kết quả trả lời câu hỏi, bài tập, thảo luận và làm việc nhóm; - Vở ghi, vở bài tập, nhật kí đọc văn...	- Số lượng VB đã lựa chọn và thực hành đọc; - Kết quả trả lời câu hỏi, bài tập; - Nhật kí đọc văn, vở bài tập...

VB đến việc thiết kế chuẩn đầu ra cho HS thực hành đọc một cách khoa học. Vì vậy, phải bắt đầu từ việc nhận thức rõ mục tiêu, đặc trưng của bài dạy HS thực hành đọc trong sự đối sánh với bài dạy đọc chính, chúng ta mới có thể chỉ đạo và tổ chức hướng dẫn HS thực hành đọc một cách đúng hướng và hiệu quả.

2.3. Một số biện pháp tổ chức dạy học nội dung Thực hành đọc/Đọc mở rộng theo thể loại văn bản trong môn Ngữ văn ở THCS

2.3.1. Xây dựng hệ thống ngữ liệu văn bản đa dạng, phong phú cho HS THCS thực hành đọc

Ngữ liệu là một thành tố quan trọng cấu thành nội dung giáo dục của môn Ngữ văn. Ngữ liệu dạy đọc là các VB, trích đoạn VB thuộc các loại và thể loại khác nhau. Các VB mới, ngoài Chương trình, SGK là công cụ, chất liệu để đánh giá năng lực đọc độc lập của HS.

Thực hiện định hướng mở về ngữ liệu của Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018, ba bộ SGK Ngữ văn bậc THCS đã cung cấp thêm một số VB thực hành đọc. Tuy nhiên, theo yêu cầu của

chương trình, mỗi năm HS phải đọc tối thiểu 35 văn bản có cùng thể loại và độ dài tương đương với các VB đã học nên GV cần phải xây dựng hệ thống ngữ liệu văn bản phù hợp, cung cấp cho HS các văn bản đọc mở rộng sau mỗi bài đọc chính khóa.

Xây dựng được hệ thống ngữ liệu đọc đa dạng, phong phú sẽ đáp ứng được nhu cầu, phong cách học tập đa dạng của HS và phù hợp với quan điểm dạy học phân hóa.

2.3.2. Hướng dẫn HS THCS cách thức sử dụng tri thức thể loại văn bản để thực hành đọc

Trong SGK Ngữ văn 2018, ở mỗi bài học, các tác giả đã cung cấp những kiến thức công cụ cơ bản về đặc trưng thể loại, loại VB liên quan; đồng thời kỹ năng đọc hiểu mỗi thể loại đã được dạy kĩ từ các giờ đọc chính là những tri thức công cụ quan trọng giúp HS thực hành đọc hiểu. Vấn đề là, GV phải có biện pháp hướng dẫn HS cách thức vận dụng các kiến thức công cụ đó vào việc đọc độc lập. Chẳng hạn, trước khi thực hành đọc một VB truyện, HS cần nhớ lại đặc trưng cấu trúc, các yếu tố nghệ thuật đặc

thù của một VB truyện so với thơ để định hướng con đường thâm nhập vào VB. Sau đó, GV có thể làm mẫu quy trình vận dụng tri thức thể loại vào đọc hiểu văn bản truyện. Trên cơ sở đó, HS sẽ thực hành vận dụng. Thường xuyên vận dụng như vậy, HS sẽ dần thành thực kỹ năng đọc theo đặc trưng thể loại.

2.3.3. Hướng dẫn HS THCS xác định mục tiêu, yêu cầu thực hành đọc một văn bản mới

Việc xác định được mục tiêu cụ thể của việc đọc sẽ giúp HS có định hướng và tập trung hơn trong quá trình đọc. Đây cũng là yêu cầu quan trọng để phát triển năng lực đọc độc lập cho HS. Trước khi HS thực hành đọc một VB mới, GV cần hướng dẫn HS bám sát *Yêu cầu cần đạt* của nội dung Đọc trong Chương trình và bài học/chủ đề trong SGK để xác định mục tiêu thực hành đọc VB mới, chẳng hạn: *Tôi cần đạt được những kiến thức, kỹ năng gì sau khi đọc VB này? Điều tôi sẽ học được từ VB này?... GV đồng thời phải xây dựng và công bố rubrics đánh giá kết quả thực hành đọc VB để định hướng cho HS đọc một cách hiệu quả.*

Ngoài ra, để mỗi giờ đọc văn đáp ứng hứng thú, nhu cầu nhận thức thắm mĩ và mối quan tâm của cá nhân HS, GV có thể hướng dẫn HS xác định mục tiêu riêng của mình trước khi đọc VB, chẳng hạn: *Tôi mong muốn biết thêm điều gì từ VB này? Tôi đặt ra mục tiêu gì khi đọc VB này? Điều gì từ VB này làm tôi quan tâm nhất?... Trên cơ sở đó, GV hướng dẫn HS bổ sung, điều chỉnh mục tiêu sao cho vừa bám sát yêu cầu của Chương trình vừa đáp ứng nhu cầu nhận thức thắm mĩ của HS.*

2.3.4. Hướng dẫn HS thực hiện các bước thực hành đọc văn bản mới một cách khoa học

Sau khi xác định mục tiêu cụ thể của việc thực hành đọc VB, GV cần hướng dẫn HS thực hiện đọc theo tiến trình ba bước: trước khi đọc, trong khi đọc và sau khi đọc. Khác với kịch bản và vai trò tổ chức, dẫn dắt HS từng bước cảm thụ, phân tích, đánh giá VB trong giờ đọc chính, nhiệm vụ trọng tâm của GV trong dạy thực hành đọc là:

(1) Xác định và công bố các yêu cầu về sản phẩm đọc tương ứng với ba bước của tiến trình đọc; (2) Thiết kế và giao cho HS thực hiện các yêu cầu, câu hỏi, bài tập thực hành đọc đáp ứng mục tiêu; (3) Thiết kế và thực hiện nhiệm vụ đánh giá, cho HS tự đánh giá kết quả thực hành đọc. GV phải thiết kế hệ thống câu hỏi, bài tập thực hành đọc, thiết kế các mẫu phiếu học tập, các yêu cầu về sản phẩm và mức chất lượng từng sản phẩm trong 3 bước đọc. Các yêu cầu, thiết

kế và hướng dẫn của GV càng cụ thể và khoa học thì HS càng thực hành đọc dễ dàng, kỹ năng đọc theo thể loại vì thế mà ngày càng được nâng cao.

2.3.5. Biện pháp đánh giá kết quả thực hành đọc văn bản mới của HS THCS

Đánh giá là khâu cuối cùng quan trọng để kiểm soát quá trình và kết quả thực hành đọc. Căn cứ đánh giá là mục tiêu, yêu cầu cần đạt, mức chất lượng các sản phẩm đọc đã được xác định trước khi đọc. Ngoài ra, GV cần lưu ý đánh giá *khả năng vận dụng tri thức* đọc theo thể loại của HS trong các sản phẩm thực hành đọc; đồng thời lưu ý đến đặc trưng của giờ thực hành đọc là HS đọc độc lập một truyện ngắn, bài thơ mới không có sự tương tác, dẫn dắt thường xuyên của GV. Điều này đòi hỏi GV phải điều chỉnh các tiêu chí và mức chất lượng phù hợp với từng bài thực hành đọc và đối tượng HS. Để nâng cao năng lực tự chủ, tự đánh giá và nhất quán với mục tiêu, yêu cầu đã xác định, GV cần coi trọng và hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả thực hành đọc. GV sẽ là người tổ chức nhận xét, góp ý để HS điều chỉnh nội dung, phương pháp đọc các VB sau tốt hơn.

3. Kết luận

Phát triển kỹ năng thực hành đọc theo thể loại cho HS là một nội dung mới với những yêu cầu cụ thể đã được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018. HS thành thạo việc đọc độc lập các VB mới không chỉ góp phần nâng cao năng lực ngôn ngữ và văn học mà còn góp phần quan trọng vào việc bồi dưỡng tâm hồn, cá tính, nâng cao năng lực tự chủ và học suốt đời cho HS. Để đạt được mục đích đó, GV cần xác định rõ mục tiêu, đặc trưng của bài dạy thực hành đọc mở rộng VB theo thể loại; sử dụng các kỹ thuật dạy học và kiểm tra, đánh giá phù hợp tương ứng.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT* về *Chương trình Giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể*, Hà Nội.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018b). *Thông tư số 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26/8/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*, Hà Nội.
- [3]. Lã Phương Thúy, Trần Hà Ly, Nguyễn Lê Văn An (2021). *Dạy học đọc hiểu văn bản thông tin cho học sinh lớp 7 theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018*, Tạp chí Giáo dục, Hà Nội.
- [4]. Phạm Thị Thu Hiền (chủ biên), Bùi Minh Đức, Đỗ Thu Hà (2021). *Bài tập phát triển năng lực Ngữ văn 6 (tập 1, tập 2)*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.